

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN L

TỈNH Y

Số:15/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

L, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 30/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Th- xã Y T- huyện L.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T C- xã MX- huyện L- tỉnh Y.

Bị đơn: - Chị Hoàng Thị L

Địa chỉ: Thôn Y Th1- xã MX- huyện L- tỉnh Y.

- Chị Nông Thị H

Địa chỉ: Thôn X- xã MX- huyện L- tỉnh Y (Ủy quyền cho chị Hoàng Thị L theo văn bản uỷ quyền ngày 21-8-2023).

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Hoàng Thị L và chị Nông Thị H có nghĩa vụ liên đới phải thanh toán cho anh Nguyễn Văn H tổng số tiền **113.568.000đ** (Một trăm mười ba triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng), trong đó:

Tiền gốc là 52.000.000 đồng;

Tiền lãi (Tính 1,6%/tháng) là 61.568.000 đồng.

- Chị Hoàng Thị L có nghĩa vụ phải thanh toán cho anh Nguyễn Văn H tổng số tiền **504.912.000đ** (*Năm trăm linh bốn triệu chín trăm mười hai nghìn đồng*), trong đó:

Tiền gốc là 314.000.000 đồng;

Tiền lãi (Tính 1,6%/tháng) là 190.912.000 đồng.

Thời hạn thanh toán: Chậm nhất là ngày 10-12-2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H nhận chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm là **14.937.440đ** (*Mười bốn triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn bốn trăm bốn mươi đồng*), trong đó:

+ Án phí của khoản vay 52.000.000 đồng và tiền lãi là 2.839.200 đồng,

+ Án phí của khoản vay 314.000.000 đồng và tiền lãi là 12.098.240 đồng.

Xác nhận anh Hoàn đã nộp 14.220.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2022/0001028 ngày 04-7-2023; số tiền anh Nguyễn Văn H còn phải nộp tiếp là 717.440đ (*Bảy trăm mười bảy nghìn bốn trăm bốn mươi đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Phan Duy Đô